

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 1604 /BGDĐT-VP

V/v: Quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm  
về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo  
dục đại học, cao đẳng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2010

**Kính gửi:**

- Các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng
- Thủ trưởng các đơn vị hữu quan thuộc Bộ GD&ĐT
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Năm học 2009-2010 được xác định là “Năm học đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng và đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội”, ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020 và Thông báo kết luận số 242-TB/TW ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII), phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020.

Thực hiện Chỉ thị số 7823/CT-BGDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đại học năm học 2009-2010 và Thông tư số 21/2008/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2008 hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục, trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm học 2009-2010 và căn cứ tình hình thực tế của giáo dục đại học, Bộ sẽ xem xét đánh giá, xếp loại và khen thưởng các đại học, học viện, các trường đại học và cao đẳng (sau đây gọi chung là các trường) trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2009-2010 theo tiêu chuẩn của các lĩnh vực công tác: Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; công tác tuyển sinh và đào tạo; công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; công tác phát triển đội ngũ giảng viên; công tác quản lý và tổ chức cán bộ; công tác hợp tác và đào tạo quốc tế; công tác tài chính và quy hoạch phát triển trường; công tác học sinh, sinh viên và công tác thanh tra và kiểm tra. Mỗi lĩnh vực công tác cho điểm tối đa là 10 điểm (tổng là 120 điểm).

**A. Nội dung tiêu chuẩn và điểm đánh giá xếp loại từng lĩnh vực công tác:**

**I. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSĐ ngày 06/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012**

1. Tổ chức thảo luận, quán triệt Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 06/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012 (2 điểm).

2. Xây dựng chương trình hành động để đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả nghiên cứu khoa học của nhà trường giai đoạn 2010 - 2012; Công bố chương trình hành động trên trang thông tin điện tử (website) của trường như một nội dung của 3 công khai (công khai cam kết chất lượng đào tạo và kết quả đánh giá chất lượng đào tạo) (3 điểm).

3. Kết quả thực hiện chương trình hành động và công bố chuẩn đầu ra cho tất cả các ngành đào tạo (2 điểm)

4. Tổ chức đánh giá hoạt động của trường giai đoạn 2006 - 2010, xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020 (3 điểm).

## **II. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động**

1. Đầu năm học, nhà trường có các văn bản, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện 3 cuộc vận động (Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo “Hai không”) (2 điểm).

2. Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên nhà trường có sự phối hợp chỉ đạo và tổ chức triển khai các cuộc vận động trên, tạo không khí thi đua rộng khắp trong nhà trường (2 điểm).

3. Thực tế dạy và học trong nhà trường có sự chuyển biến về nhận thức; Các cuộc vận động trên có vai trò tích cực trong chống tiêu cực, khắc phục bệnh thành tích; xây dựng tập thể, đơn vị đoàn kết; mỗi thầy cô giáo cần phấn đấu là một tấm gương cho sinh viên; mỗi sinh viên cần nỗ lực học thực chất, học để làm việc (2 điểm).

4. Cuối năm, nhà trường tiến hành tổng kết năm học, đồng thời tiến hành tổng kết việc triển khai thực hiện các cuộc vận động. Kết quả năm học được nâng lên về chất lượng dạy và học; môi trường đào tạo được cải thiện (2 điểm).

5. Phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, xuất sắc; các gương người tốt, việc tốt được tổ chức tuyên dương, tuyên truyền, phát huy tác dụng nêu gương trong nhà trường (2 điểm).

## **III. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác tuyển sinh và công tác đào tạo**

### **1. Công tác tuyển sinh (5 điểm):**

- Triển khai công tác tuyển sinh đúng lịch công tác tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

- Tổ chức thi tuyển đại học, cao đẳng (hệ chính quy và hệ vừa làm vừa học) năm 2010; an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế, không có sai sót, khiếu kiện (1,5 điểm).

- Thực hiện công tác xét tuyển đúng quy trình, đúng thời hạn, công khai, minh bạch (1,5 điểm).

- Báo cáo kết quả tuyển sinh đúng hạn, nghiêm túc (1 điểm).

### **2. Công tác đào tạo (5 điểm):**

- Ban hành các văn bản hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng theo Chỉ thị năm học (1,5 điểm).

b) Đã thành lập đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục (Trung tâm/Phòng/Ban), có chức năng nhiệm vụ cụ thể, có từ 02 cán bộ cơ hữu trở xuống (1,5 điểm).

c) Đã thành lập tổ chuyên trách về đảm bảo chất lượng nhưng nằm trong đơn vị khác (1 điểm).

d) Chưa thành lập (0 điểm).

2. Triển khai công tác tự đánh giá trong toàn trường (4 điểm).

a) Đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, có kế hoạch tự đánh giá được phê duyệt và đã báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo (0,5 điểm).

b) Triển khai tự đánh giá (1 điểm).

- Đã triển khai tự đánh giá theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra (1 điểm).

- Đã triển khai tự đánh giá nhưng chậm so với tiến độ, kế hoạch đề ra (0,5 điểm).

- Chưa triển khai (0 điểm).

c) Báo cáo tự đánh giá (1,5 điểm).

- Đổi với trường đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu nộp báo cáo:

+ Nộp đúng thời hạn quy định, báo cáo đảm bảo yêu cầu (1,5 điểm).

+ Nộp không đúng thời hạn quy định hoặc báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu (1 điểm).

+ Nộp không đúng thời hạn quy định và báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu (0,5 điểm).

+ Không nộp (0 điểm).

- Đổi với trường chưa được Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu nộp báo cáo (1,5 điểm).

d) Các sản phẩm khác liên quan đến tự đánh giá như báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo hiện trạng chất lượng giáo dục... (1 điểm).

- Nộp đầy đủ và đúng thời hạn quy định (1 điểm).

- Nộp không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn quy định (0,5 điểm).

- Nộp không đầy đủ và không đúng thời hạn quy định (0,25 điểm).

- Không nộp (0 điểm).

3. Tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn về công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (1 điểm).

a) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, có chất lượng (1 điểm).

b) Tham gia nhưng không đầy đủ hoặc không đúng thành phần (0,5 điểm).

c) Tham gia nhưng không đầy đủ và không đúng thành phần (0,25 điểm).

d) Không tham gia (0 điểm).

4. Tham gia trả lời, góp ý các vấn đề liên quan đến kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo(1 điểm).

a) Tham gia trả lời, góp ý đầy đủ, có chất lượng, đúng thời hạn so với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

b) Tham gia trả lời, góp ý không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn so với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (0,5 điểm).

c) Tham gia trả lời, góp ý không đầy đủ và không đúng thời hạn so với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (0,25 điểm).

- Tổ chức và quản lý đào tạo theo tín chỉ đúng lộ trình và quy chế (1 điểm).
- Có tổ chức chuyên trách đánh giá tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp, hỗ trợ đào tạo theo nhu cầu của xã hội, hỗ trợ sinh viên tìm việc làm; Thực hiện tốt hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng nhân lực thông qua việc ký kết và triển khai các hợp đồng, thoả thuận hợp tác đào tạo (1 điểm).
- Rà soát đánh giá toàn diện và tổ chức biên soạn, biên dịch, mua sắm đảm bảo đủ về giáo trình cho tất cả các môn học chính, chuyên ngành của trường (1 điểm).
- Có các giải pháp tích cực nhằm hạn chế các hiện tượng gian lận trong học tập, thi cử, sao chép luận văn, luận án; Xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm (0,5 điểm).

#### **IV. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ**

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo của ngành; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và nhiệm vụ của đơn vị (2 điểm).
  - Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ được giao (1 điểm).
  - Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ cho năm sau (1 điểm).
2. Thực hiện đề xuất các nhiệm vụ cấp Bộ, cấp Nhà nước và tham gia tuyển chọn chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước (2 điểm).
  - Thực hiện, đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước (1 điểm).
    - Có chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước (1 điểm).
  - 3. Hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (2 điểm).
    - Có bài báo công bố trên các tạp chí ở trong nước (0,5 điểm).
    - Có bài báo công bố trên các tạp chí uy tín ở nước ngoài (1,5 điểm).
  - 4. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gắn với đào tạo; hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học ở trong, ngoài nước (2 điểm).
    - Hoạt động khoa học và công nghệ gắn với đào tạo cao học và nghiên cứu sinh (1 điểm).
      - Hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học ở trong nước (0,5 điểm).
      - Hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học ở nước ngoài (0,5 điểm).
    - 5. Đóng góp của hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cho khoa học và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của đất nước và cho đơn vị (2 điểm).
      - Đóng góp hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cho khoa học, tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới (1 điểm).
      - Đóng góp của hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho các địa phương, doanh nghiệp và cho đơn vị (1 điểm).

#### **V. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

1. Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục (2 điểm).
  - a) Đã thành lập đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục (Trung tâm/Phòng/Ban), có chức năng nhiệm vụ cụ thể, có ít nhất từ 03 cán bộ cơ hữu trở lên (2 điểm).

d) Không tham gia trả lời, góp ý theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (0 điểm).

5. Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng trong toàn trường (2 điểm).

a) Có xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động, đã báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu (0,5 điểm).

b) Có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo (0,25 điểm).

c) Có cơ sở dữ liệu về tình hình sinh viên tốt nghiệp; tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên sau tốt nghiệp (0,25).

d) Có cơ sở dữ liệu về ý kiến phản hồi của sinh viên/nhà tuyển dụng liên quan đến các hoạt động đào tạo (0,25 điểm).

đ) Báo cáo cải tiến chất lượng giáo dục (0,25 điểm).

- Đôi với trường đã được đánh giá ngoài:

+ Có báo cáo cải tiến chất lượng giáo dục sau khi được đánh giá ngoài theo quy định (0,25 điểm).

+ Không có báo cáo cải tiến chất lượng giáo dục sau khi được đánh giá ngoài theo quy định (0 điểm).

- Đôi với trường chưa được đánh giá ngoài (0,25 điểm).

e) Đăng tải trên website của trường đầy đủ các thông tin về hoạt động đảm bảo chất lượng của trường và kết quả đạt được (0,5 điểm).

## **VI. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác phát triển đội ngũ giảng viên**

. 1. Có xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2010-2020 (1 điểm).

2. Đảm bảo tỷ lệ giảng viên là tiến sĩ tăng, ít nhất đạt mức 35% tổng số giảng viên vào năm 2020 (2 điểm).

3. Nhà trường có kế hoạch và triển khai việc sinh viên đánh giá hoạt động của giảng viên qua môn học (3 điểm).

4. Nhà trường hoàn thiện quy chế tài chính và đào tạo của trường để có thể trả lương, thưởng cho các giảng viên tương xứng với mức đóng góp cho đào tạo và phát triển của trường (2 điểm).

5. Nhà trường có kế hoạch cụ thể phổ cập ngoại ngữ cho giảng viên để đến năm 2015 tất cả các giảng viên đại học đều sử dụng tốt 1 ngoại ngữ (2 điểm).

## **VII. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác quản lý và tổ chức cán bộ**

1. Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của trường và các văn bản quản lý nội bộ (1 điểm).

2. Xây dựng quy hoạch phát triển tổ chức bộ máy và nhân sự hàng năm, trung hạn và dài hạn (1 điểm).

3. Có quy định về công tác tuyển dụng cán bộ, viên chức và thực hiện tuyển dụng cán bộ, viên chức đúng quy định hiện hành (1 điểm).

4. Có quy định và thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, đặc biệt đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (1 điểm).

5. Có quy định chi tiết và cụ thể hóa chế độ làm việc của giảng viên; Quy định chế độ làm việc của chuyên viên và nhân viên (1 điểm).

6. Thực hiện quy hoạch cán bộ và đề bạt cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo từ phó trưởng bộ môn trở lên (1 điểm).

7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (1 điểm).

8. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ (1 điểm).

9. Giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại, thắc mắc của cán bộ viên chức nhà trường (1 điểm).

10. Thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời, đúng hạn về công tác tổ chức cán bộ cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (1 điểm).

### **VIII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác hợp tác quốc tế**

1. Có chương trình và kế hoạch về hợp tác quốc tế; chương trình và kế hoạch phù hợp với tổng thể chiến lược phát triển của cơ sở (1 điểm).

2. Đã và đang triển khai hiệu quả các dự án, chương trình và các hoạt động hợp tác quốc tế (6 điểm)

- Có chương trình trao đổi sinh viên với đối tác nước ngoài (1 điểm).

- Có chương trình trao đổi cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý với đối tác nước ngoài (1 điểm).

- Có chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý tại nước ngoài (1 điểm).

- Có các chương trình và dự án (ODA, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài) (1 điểm).

- Có chương trình liên kết đào tạo (1 điểm).

- Các chương trình khác (1 điểm).

3. Có đội ngũ cán bộ đủ năng lực (chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ...) để xây dựng và triển khai tốt công tác hợp tác quốc tế (1 điểm).

4. Có đủ điều kiện (cơ sở vật chất, kinh phí...) để triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế (1 điểm).

5. Thực hiện tốt chế độ báo cáo về công tác hợp tác quốc tế; không vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo (1 điểm).

### **IX. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác tài chính và quy hoạch phát triển trường**

1. Công tác tài chính (4 điểm).

- Thực hiện quy chế công khai; nhà trường công khai tài chính trên mạng và báo cáo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời hạn quy định (1 điểm).

- Công khai mức thu học phí, cụ thể đối với từng đối tượng, trình độ đào tạo, hình thức đào tạo và hoàn cảnh của sinh viên theo đúng Quyết định số 1310/QĐ-TTg ngày 21/8/2009 (1 điểm).

- Thực hiện đầy đủ chính sách miễn giảm học phí, chính sách tín dụng sinh viên đối với sinh viên thuộc diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (1 điểm).

- Có phương án sử dụng nguồn thu tăng thêm của trường để nâng cao chất lượng đào tạo và chăm lo cho đội ngũ giảng viên (1 điểm).

2. Công tác quy hoạch, kế hoạch (6 điểm)

- Nhà trường đã có đề án quy hoạch phát triển nhà trường đến năm 2020 hoặc xa hơn, được cơ quan chủ quản phê duyệt (0,5 điểm).

- Nhà trường đã có đất được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ giao (2 điểm) nếu:

- + Dưới  $10\text{ m}^2/1$  sinh viên ((0,5 điểm)).
- + Từ trên  $10\text{ m}^2$  đến  $20\text{ m}^2/1$  sinh viên (1 điểm).
- + Từ trên  $20\text{ m}^2$  đến  $25\text{ m}^2/1$  sinh viên (1,5 điểm).
- + Trên  $25\text{ m}^2/1$  sinh viên (2 điểm).

- Diện tích xây dựng phục vụ học tập của nhà trường đảm bảo bình quân (1,5 điểm).

- + Dưới  $1\text{ m}^2/1$  sinh viên (0,5 điểm).
- + Từ trên  $1\text{ m}^2$  đến  $3\text{ m}^2/1$  sinh viên (1 điểm).
- + Trên  $3\text{ m}^2/1$  sinh viên (1,5 điểm).

- Có Khu ký túc xá đảm bảo: (2 điểm)

- + 5% số sinh viên chính quy được ở KTX (0,5 điểm).
- + Từ trên 5% đến 15% số sinh viên chính quy được ở KTX (1 điểm).
- + Từ trên 15% đến 30% số sinh viên chính quy được ở KTX (1,5 điểm).
- + Từ trên 30% số sinh viên chính quy được ở KTX (2 điểm).

#### **X. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất (5 điểm).

a) Có quy hoạch và tổ chức xây dựng cơ sở vật chất của đơn vị theo hướng kiên cố hoá và hiện đại (1 điểm).

b) Có ban quản lý dự án xây dựng các công trình, đảm bảo đúng các quy định hiện hành (1 điểm).

c) Tổ chức quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, tiết kiệm và không thất thoát vốn, tài sản của đơn vị (1 điểm).

d) Thực hiện chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư xây dựng đúng thời gian quy định (1 điểm).

e) Bảo quản, khai thác và sử dụng thiết bị, tài sản của đơn vị có hiệu quả, đúng mục đích (1 điểm).

2. Công tác thiết bị dạy học (5 điểm).

a) Có kế hoạch được duyệt và có giải pháp thực hiện kế hoạch trang bị thiết bị dạy học (1 điểm).

b) Tổ chức quản lý dự án mua sắm thiết bị đúng với các quy định hiện hành (1 điểm).

c) Thực hiện việc mua sắm thiết bị đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm và không thất thoát vốn, tài sản của đơn vị (1 điểm).

d) Thực hiện chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư trang bị, thiết bị đúng thời gian quy định (1 điểm).

e) Bảo quản, khai thác và sử dụng thiết bị, tài sản của đơn vị có hiệu quả, đúng mục đích (1 điểm).

#### **XI. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác học sinh, sinh viên**

1. Tổ chức thực hiện các quy định về công tác học sinh, sinh viên (2,0 điểm)

- Có kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý HSSV, giáo dục tư tưởng, văn hoá, hoạt động thể thao và y tế trường học (1 điểm).

- Thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên và các quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên, định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định (1 điểm).

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, hoạt động phong trào (3 điểm)

- Có kế hoạch triển khai, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các cuộc vận động của Trung ương, của ngành và của địa phương (0,5 điểm).

- Tổ chức, xây dựng phong trào luyện tập thể thao thường xuyên trong trường học. Hàng năm tổ chức hội thi cấp trường và tham gia giải thể thao HSSV toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (0,75 điểm).

- Tổ chức, xây dựng phong trào hoạt động văn hoá văn nghệ theo định kỳ, tổ chức hội thi văn nghệ cấp trường và tham gia cuộc thi văn nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (0,5 điểm).

- Xây dựng, tổ chức tốt các phong trào HSSV học tập, nghiên cứu khoa học, tình nguyện (0,5 điểm).

- Xây dựng, tổ chức tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; hoạt động giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS và các loại dịch bệnh trong trường học (0,75 điểm).

3. Tổ chức cán bộ và cơ sở vật chất phục vụ công tác học sinh, sinh viên (2,5 điểm).

- Có phòng công tác HSSV, Trung tâm tư vấn việc làm, quan hệ doanh nghiệp, trạm Y tế, khoa (bộ môn) Giáo dục thể chất; có số lượng cán bộ đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo quy định (1 điểm).

- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức hiệu quả dịch vụ cho HSSV như: ký túc xá, nhà ăn, cảng tin, bãi gửi xe... (0,75 điểm).

- Đảm bảo điều kiện về sân chơi, bãi tập, nhà văn hoá, trang thiết bị y tế, luyện tập TDTT... (0,75 điểm).

4. Sự phối hợp trong công tác học sinh, sinh viên (1,5 điểm).

- Có kế hoạch, tổ chức phối hợp hiệu quả với các tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên... (0,75 điểm).

- Có kế hoạch, quy chế, phối hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương và gia đình HSSV trong công tác quản lý HSSV, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học (0,75 điểm).

5. Thành tích nổi bật về công tác học sinh, sinh viên (1 điểm).

- Được đánh giá, ghi nhận là mô hình, điển hình tốt về công tác học sinh, sinh viên trong tỉnh, thành, khu vực và toàn quốc. (0,5 điểm).

- Đạt thành tích xuất sắc về các hoạt động trong công tác học sinh, sinh viên được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận (0,5).

## XII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác thanh tra

1. Có tổ chức thanh tra theo đúng quy định tại Quyết định số 14/2006/QĐ-BGDDT ngày 25/4/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

2. Có chương trình, kế hoạch thanh tra năm học do Hiệu trưởng phê duyệt gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học (2 điểm).

3. Hoàn thành kế hoạch thanh tra và các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của cấp trên (3 điểm).

4. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định (2 điểm).
5. Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo (2 điểm).

## B. Tổ chức thực hiện

### I. Các đơn vị tự đánh giá

1. Căn cứ mức độ hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2009 - 2010, nhà trường thực hiện việc tự đánh giá cho điểm từng lĩnh vực công tác (Mẫu 1) và viết báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác (Mẫu 2)

2. Nhà trường gửi: Bản tự đánh giá cho điểm từng lĩnh vực công tác và báo cáo kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác về các Vụ, Cục, cơ quan chức năng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng ngành giáo dục (phòng TĐKT, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội) trước ngày 30 tháng 6 năm 2010 (có bản phân công các Vụ chức năng theo dõi từng lĩnh vực công tác đính kèm).

3. Trên cơ sở số điểm đạt được cùng các tiêu chuẩn khác quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và Thông tư số 21/2008/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục và đào tạo, Bộ xem xét công nhận các danh hiệu thi đua và đề nghị hình thức khen thưởng theo quy định hiện hành.

### II. Các Vụ, Cục, cơ quan chủ trì các lĩnh vực công tác

1. Để giúp lãnh đạo Bộ theo dõi, chỉ đạo kịp thời các trường thực hiện tốt các lĩnh vực công tác trong năm học, đồng thời để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng các trường được chính xác, khách quan, công bằng có tác dụng giáo dục, động viên, nêu gương học tập trong toàn ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công các Vụ, Cục, cơ quan trực tiếp theo dõi các lĩnh vực công tác (có kèm phụ lục phân công đính kèm).

2. Trên cơ sở theo dõi, kiểm tra trong năm học, đối chiếu với nhiệm vụ năm học, các Vụ, Cục, cơ quan chủ trì các lĩnh vực công tác được lãnh đạo Bộ giao, tiến hành xét, đánh giá cho điểm các trường, đề nghị khen thưởng và gửi kết quả về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng ngành trước ngày 30 tháng 7 năm 2010.

### III. Tổ chức bình xét, đánh giá, khen thưởng

1. Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành tổng hợp kết quả tự đánh giá của các trường và điểm đánh giá của các Vụ, Cục, cơ quan chức năng trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành. Hội đồng xem xét, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác của từng đơn vị, bỏ phiếu đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng cho các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học với các mức:

- Cờ thi đua của Bộ.
- Bằng khen của Bộ trưởng.

2. Các trường có tổng số điểm đạt từ 95 điểm trở lên, được đưa vào danh sách bình xét đề nghị Bộ trưởng tặng Cờ thi đua của Bộ.

3. Các trường hợp có tổng số điểm từ 80 điểm đến 94 điểm, được đưa vào danh sách đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng.

4. Căn cứ vào việc thực hiện các nhiệm vụ của trường trong năm học, các tiêu chuẩn khen thưởng trong Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng, trường làm tờ trình đề nghị khen thưởng các mức theo các thủ tục hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các trường phản ánh kịp thời về Bộ theo số điện thoại 04 36230767; 04 38692013 để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Bộ, ngành (để phối hợp);
- Ban TĐKTTW;
- Lưu VT-TĐKT.



CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
Đơn vị .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 1

Tỉnh(thành phố), ngày tháng năm 2010

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC**

Đơn vị:.....

Năm học 2009 - 2010

Căn cứ văn bản số /BGDDT-VP ngày / /2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Căn cứ mức độ hoàn thành các nhiệm vụ của năm học 2009-2010, Hiệu trưởng Trường.....tự đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác như sau:

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm Tự chấm	Điểm của Bộ
I	<i>Triển khai, thực hiện Chỉ thị 296 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động</i>	10		
1	Tiêu chuẩn 1	2		
2	Tiêu chuẩn 2	2		
3	Tiêu chuẩn 3	2		
4	Tiêu chuẩn 4	2		
II	<i>Tổ chức thực hiện các cuộc vận động</i>	10		
1	Tiêu chuẩn 1	2		
2	Tiêu chuẩn 2	2		
3	Tiêu chuẩn 3	2		
4	Tiêu chuẩn 4	2		
5	Tiêu chuẩn 5	2		
III	<i>Công tác tuyển sinh và đào tạo</i>	10		
1	Công tác tuyển sinh Tiêu chuẩn 1 Tiêu chuẩn 2 ..... .....	5		
2	Công tác đào tạo Tiêu chuẩn 1 Tiêu chuẩn 2 ..... .....	5		
IV				
.				
.				
.				
.				

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm Tự chấm	Điểm của Bộ
.				
.				
.				
.				
.				
.				
.				
.				
.				
XII	<b>Công tác thanh tra</b>	<b>10</b>		
1		2		
2		2		
3		2		
4		2		
5		2		

HIỆU TRƯỞNG

CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
Đơn vị .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 2

Tỉnh(thành phố), ngày tháng năm 2010

## BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC

Đơn vị:.....

Năm học 2009 – 2010

Căn cứ văn bản số /BGDĐT-VP ngày / /2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Căn cứ kết quả hoàn thành từng lĩnh vực công tác của đơn vị năm học 2009-2010, Trường.....báo cáo chi tiết, cụ thể các lĩnh vực công tác như sau:

### A. Kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác:

I. Triển khai, thực hiện Chỉ thị 296/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(báo cáo từng lĩnh vực công tác, theo từng tiêu chuẩn đề các cơ quan chức năng của Bộ đối chiếu, xem xét và cho điểm)

II. Công tác tổ chức các cuộc vận động

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

### XII. Công tác thanh tra

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

### B. Đề nghị khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG

**PHỤ LỤC**

**CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG THUỘC BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CHỦ TRÌ, PHỤ TRÁCH, ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC NĂM HỌC 2009 - 2010  
KHỐI GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG**

TT	Nội dung các lĩnh vực công tác được đánh giá	Vụ, Cục, cơ quan chức năng phụ trách
I	Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTG ngày 08-9-2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.	Ban thư ký cuộc vận động “Hai không” chủ trì phối hợp với Vụ Công tác HSSV và Công đoàn Giáo dục Việt Nam
II	1. Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo 2. Công tác tuyển sinh và đào tạo	Vụ Giáo dục Đại học
III	Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường
IV	Đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục	Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục
V	Phát triển đội ngũ giảng viên	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục
VI	Công tác quản lý và tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ
VII	Hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì phối hợp Cục đào tạo với nước ngoài
VIII	Công tác tài chính và quy hoạch phát triển trường	Vụ Kế hoạch - Tài chính
IX	Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	Cục Cơ sở vật chất và TBTH, ĐCTE
X	Công tác học sinh, sinh viên	Vụ Công tác học sinh, sinh viên
XI	Công tác thanh tra, kiểm tra	Thanh tra